

Số: 27/2023/QĐCNTTLH

L, ngày 03 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN
THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các điều 55, điều 81, điều 82 và điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Hoàng Hương G và anh Nguyễn Trọng H.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu đề ngày 22 tháng 2 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của chị Hoàng Hương G và anh Nguyễn Trọng H

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 3 năm 2023 về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây: Người yêu cầu:

+ Chị Hoàng Hương G; sinh năm 1988;

+ Anh Nguyễn Trọng H, sinh năm 1985;

Cùng cư trú: khu Đ, thị trấn B, huyện L, tỉnh Hoà Bình.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 3 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 3 năm 2023, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Hoàng Hương G và anh Nguyễn Trọng H thuận tình ly hôn.

- Về con chung:

Giao hai con: Nguyễn Hoàng H, sinh ngày 04/3/2014 và con Nguyễn Châu A, sinh ngày 16/10/2016 cho chị Hoàng Hương G trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến khi hai con đủ 18 tuổi hoặc có thay đổi khác. Anh H có quyền thăm nom con chung theo quy định.

Về cấp dưỡng nuôi con: anh Nguyễn Trọng H cấp dưỡng cho con Nguyễn Hoàng H 2.000.000 (hai triệu) đồng/ tháng cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có thay đổi khác.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

- Về tài sản chung: các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công nợ chung: không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Lạc Thủy;
- THADS huyện Lạc Thủy;
- UBND TT B;
- Lưu TA.

Vũ Hải Dương

